

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2023/HSST
Ngày 20/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD**

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Bắc, bà Nguyễn Thị Bích Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD.

- Đại diện VKSND thành phố HD tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân (viết tắt là TAND) thành phố HD là điểm câu trung tâm và tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương là điểm câu thành phần, xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023, đối với:

* Bị cáo **Trần Trung D**, sinh năm 1985; Nơi ĐKKHKT: Số 6/2 Hồng Quang, phường Quang Trung, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: số 17/68 An Ninh, phường Bình Hàn, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Trần Trung D1 và bà Vũ Thị T; Vợ: Phạm Thị Th; chưa có con; Tiền sự: Không;

Tiền án:

- Tại Bản án số 98/2015/HSST ngày 23/6/2015, TAND thành phố HD, tỉnh Hải Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc là 8.970.000đ, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/5/2016, chưa chấp hành án phí và tiền phạt).

- Tại Bản án số 46/2017/HSST ngày 20/7/2017, TAND huyện NS, tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (thực hiện hành vi vi phạm vào ngày 13/3/2017, trị giá tài sản chiếm đoạt là 12.600.000đ).

- Tại Bản án số 165/2017/HSST ngày 05/9/2017, TAND thành phố HD xử phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (thực hiện hành vi vi phạm từ ngày 16/02/2017, trị giá tài sản chiếm đoạt là 75.529.000đ). Tổng hình phạt Bản án số 46/2017/HSST ngày 20/7/2017 của TAND huyện NS buộc chấp hành hình phạt

chung của 2 bản án là 60 tháng tù (chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2021).

Nhân thân: Tại Bản án số 178/2009/HSST ngày 08/9/2009, TAND thành phố HD, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/4/2010, thi hành xong án phí ngày 03/12/2010).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/02/2023, chuyển tạm giam từ ngày 14/02/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (Có mặt).

* *Người chứng kiến:* Anh Phạm Văn Ph, ông Đinh Văn H (Đều vắng mặt).

* *Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:*

- Ông Nguyễn Quang D- Thư ký TAND thành phố HD;
- Bà Đinh Thị Vân - Kiểm sát viên VKSND TP. Hải Dương;
- Ông Trần Anh Tuấn- Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h00', ngày 10/02/2023, tại khu vực đầu ngõ 68 AN, phường BH, thành phố HD, tỉnh Hải Dương, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố HD phát hiện bắt quả tang Trần Trung D cất giấu trái phép 01 túi nilon màu trắng, kích thước (1,5x2)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. D khai là ma túy loại Ketamine, cất giấu để bán kiếm lời. Tổ công tác còn thu giữ 01 điện thoại Iphone 7 màu vàng, gắn sim số 0585.596.59601 và 01 xe máy kiểu dáng Wave màu trắng, BKS:12P1-114.34 do D điều khiển. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Phạm Văn Ph và ông Đinh Văn H.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 15h ngày 07/02/2023 Trần Trung D đi xe khách xuống khu vực đường tàu AD, thành phố Hải Phòng mục đích tìm mua ma túy để bán kiếm lời. Tại đây D gặp và mua của một người phụ nữ (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) 10 viên ma túy Kẹo (MDMA) với số tiền 1.500.000đ và 01 túi ma túy Ketamine với số tiền 3.000.000đ, sau đó D quay về chỗ ở và lấy một ít ma túy Ketamine ra chia thêm thành 04 túi ma túy nhỏ và chia túi ma túy Kẹo ra thành 02 túi, 01 túi chứa 08 viên, 01 túi chứa 02 viên, để ai hỏi mua thì bán với số tiền 700.000đ/01 túi ma túy Ketamine nhỏ, 2.000.000đ/01 túi ma túy Ketamine to và 200.000đ/01 viên ma túy Kẹo (MDMA). D cho số ma túy trên vào trong túi vải màu đen và để trên cửa sổ. Khoảng 22h50' ngày 10/02/2023, D mang 01 túi ma túy Ketamine nhỏ để ai mua thì bán. Đến khoảng 23h00' cùng ngày khi D đi đến khu vực đầu ngõ 68 AN, phường BH, thành phố HD thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố HD làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái D đang mặc 01 túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. D khai là ma

túy loại Ketamine, cất giấu để bán kiếm lời. Tổ công tác còn thu giữ điện thoại và xe máy do D điều khiển.

Quá trình khám xét tại chỗ ở của Trần Trung D ở 17/68 AN, phường BH, thành phố HD, tỉnh Hải Dương, Tổ công tác đã thu giữ tại vị trí cửa sổ 01 (một) túi vải màu đen có dây rút kích thước khoảng (15x20)cm bên trong gồm: 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (3x5) cm, bên trong có chứa 02 viên nén màu cam; 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (3x5) cm, bên trong có chứa 08 viên nén màu cam; 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (3x5) cm, bên ngoài dán băng dính màu xanh, bên trong có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng; 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (5x10) cm, bên trong có chứa 03 túi nilon màu trắng, kích thước mỗi túi khoảng (2x2)cm, bên trong mỗi túi đều có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng và 01 túi nilon màu trắng kích thước (5x10)cm bên trong có chứa 20 vỏ túi nilon màu trắng và 01 cân điện tử màu đen kích thước (5x7x1,5)cm.

Tại Kết luận giám định số 151/KL-KTHS ngày 13/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 1,190 gam là ma túy, loại Ketamine;

10 viên nén màu cam trong 02 túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 5,265 gam là ma túy, loại MDMA;

Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng, bên ngoài dán băng dính màu xanh và 03 túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 5,985 gam là ma túy, loại Ketamine.

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKSTPHD ngày 24/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố HD truy tố bị cáo Trần Trung D về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo khai nhận hành vi như tại giai đoạn điều tra, truy tố.
- Đại diện VKSND thành phố HD giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX) áp dụng điểm p, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Trần Trung D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo từ 07 năm 09 tháng tù đến 08 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2023. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định cùng các vỏ phong bì, túi nilon, túi vải có dây rút; tịch thu sung vào ngân sách nhà

nước chiếc cân điện tử; trả lại chiếc điện thoại cho bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét chỗ ở, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23h00' ngày 10/02/2023, tại khu vực đầu ngõ 68 AN, phường BH, thành phố HD, tỉnh Hải Dương, Trần Trung D có hành vi cất giấu trái phép 1,190g Ketamine trong túi quần bên trái phía trước đang mặc trên người và cất giấu tại chỗ ở số 17/68 AN, phường BH, thành phố HD, tỉnh Hải Dương 5,265g MDMA và 5,985g Ketamine, mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi trên của bị cáo Trần Trung D là hành vi mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 251 BLHS.

Số ma túy thu giữ của bị cáo gồm 5,265g MDMA và 7,175g Ketamine. Căn cứ nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì tổng lý lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy thu giữ so với mức tối thiểu của từng chất ma túy theo khoản 3 Điều 251 BLHS là $(7,175g \times 100\%): 100g + (5,265g \times 100\%): 30g = 24,6\%$ (dưới 100%). Bị cáo trước đó đã tái phạm, chưa được xoá án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đối chiếu với Bộ luật hình sự, hành vi của bị cáo phạm vào điểm p, q khoản 2 Điều 251 BLHS. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Nên bị cáo bị VKSND thành phố HD truy tố là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có một tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án trong đó có 01 bản án đã xoá, còn 03 bản án chưa được xoá. Bị cáo không lấy đó làm bài học để thay đổi bản thân, sống tôn trọng pháp luật, nay lại tiếp tục phạm tội nên cần xử nghiêm với bị cáo, bắt bị cáo cải tạo tại trại giam một thời gian tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt tiền với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định, túi nilon, vỏ phong bì niêm phong và túi vải có dây rút là những vật cầm lưu hành

và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, cho tiêu hủy. Chiếc cân điện tử thu giữ của D là phương tiện bị cáo cân phân chia ma túy để bán nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave màu trắng, biển số 12P1-114.34 xác định chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1982 ở khu 13, phường PL, thành phố CL. Chị Ng cho Trần Trung D mượn xe để là phương tiện đi lại, không biết D dùng xe phạm tội. Nên ngày 07/4/2023, Cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HD đã trả lại xe cho chị Ng là phù hợp nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]. Về tố tụng và vấn đề khác:

- Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Trần Trung D, kết quả điều tra không làm rõ được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[6]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm p, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Trung D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[3]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Trần Trung D 08 (Tám) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/02/2023.

[4]. Về vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong số 151/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, ký hiệu T1, T2, bên trong là số ma túy hoàn lại sau giám định, túi nilon và vỏ phong bì; 01 túi vải có dây rút; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 20 vỏ túi nilon.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 cân điện tử màu đen kích thước (5x7x1,5)cm;

- Trả lại cho Trần Trung D 01 điện thoại Iphone 7 màu vàng, gắn sim số 0585.596.596.

(Hiện số vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố HD đang quản lý, tình trạng đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/5/2023 giữa Công an thành phố HD và Chi cục thi hành án dân sự TP. Hải Dương).

[5]. Về án phí: Bị cáo Trần Trung D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Dương;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu Toà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hà